

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Câu 1. Chí công vô tư là người

- A. luôn làm cho mọi người phải nể phục mình.
- B. luôn đặt lợi ích cá nhân trên lợi ích cộng đồng.
- C. luôn im lặng trước các hành động vụ lợi cá nhân.
- D. luôn giải quyết công việc theo lẽ phải, theo sự công bằng.

Câu 2. Câu nói: “*Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà*” của Bác Hồ thể hiện phẩm chất đạo đức nào dưới đây?

- A. Tự chủ.
- B. Chí công vô tư.
- C. Dân chủ.
- D. Kỉ luật.

Câu 3. Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện phẩm chất chí công vô tư?

- A. *Quân pháp bất vị thân.*
- B. *Cái khó ló cái khôn.*
- C. *Nhất bên trọng, nhất bên khinh.*
- D. *Uống nước nhớ nguồn.*

Câu 4. Tự chủ là

- A. làm chủ bản thân
- B. kiểm soát được người khác.
- C. làm chủ được công việc.
- D. luôn hành động theo ý mình.

Câu 5. Câu ca dao dưới đây nói đến phẩm chất đạo đức nào?

“Dù ai nói ngả nói nghiêng

Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.”

- A. Dân chủ.
- B. Tự chủ.
- C. Kỉ luật.
- D. Tự lập.

Câu 6. T là học sinh lớp 9, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thấy các bạn trong lớp được bố mẹ mua cho xe đạp điện để đi học, T đòi bố mẹ mua bằng được một chiếc xe đạp điện mới. Theo em, nhận xét nào dưới đây đúng nhất về thái độ và việc làm của T?

- A. T là người suy nghĩ kỹ trước khi hành động.
- B. T là người có thái độ bình tĩnh, tự tin.
- C. T là người không làm chủ được suy nghĩ, hành vi của mình.
- D. T là người biết điều chỉnh hành vi của mình.

Câu 7. Hai bạn X và V rủ bạn S và M đi chơi trong giờ học. Khi 4 bạn bị cô K là mẹ của X phát hiện và cùng cô giáo chủ nhiệm yêu cầu 4 bạn viết bản kiểm cam kết không trốn tiết học đi chơi nữa thì chỉ có bạn V và S là nghiêm túc thực hiện. Những ai trong tình huống trên **không** biết điều chỉnh hành vi của bản thân?

- A. Bạn V, bạn S.
- B. Bạn X, bạn M.
- C. Bạn X, bạn V.
- D. Bạn S, bạn M.

Câu 8. “... là mối quan hệ hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia- dân tộc, giữa con người với con người, là khát vọng của toàn nhân loại” là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. bảo vệ hòa bình.
- B. hòa bình.
- C. hữu nghị.
- D. hợp tác .

Câu 9. Quan điểm nào dưới đây thể hiện tinh thần yêu chuộng hòa bình?

- A. Chỉ thể hiện lòng yêu hòa bình khi cần thiết.
- B. Khi có chiến tranh mới cần thể hiện lòng yêu hòa bình.

- C. Nên ủng hộ chính sách đối đầu quân sự để thể hiện sức mạnh.
- D. Tham gia các hoạt động giao lưu với bạn bè quốc tế là cần thiết.

Câu 10. Bạn V thường xuyên tham gia các hoạt động giao lưu với thanh thiếu niên quốc tế thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Yêu chuộng hòa bình.
- B. Dân chủ và kỉ luật.
- C. Hiếu thuận.
- D. Liêm khiết.

Câu 11. Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là quan hệ

- A. bạn bè thân thiết giữa các nước.
- B. hợp tác cùng phát triển.
- C. bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.
- D. hợp tác giữa nước này với nước khác.

Câu 12. Cùng chung sức làm việc, giúp đỡ hỗ trợ lẫn nhau trong công việc vì mục đích chung là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.
- B. Bảo vệ hòa bình.
- C. Hợp tác cùng phát triển.
- D. Đoàn kết tương trợ.

Câu 13. Các bạn trong tổ yêu cầu B phải tham gia vào nhóm thuyết trình mặc dù B đang ốm là không thực hiện đúng nguyên tắc hợp tác nào sau đây?

- A. Bình đẳng.
- B. Tự nguyện.
- C. Hai bên cùng có lợi.
- D. Dân chủ.

Câu 14. Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện nguyên tắc trong hợp tác?

- A. Tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ...
- B. Không can thiệp công việc nội bộ của nhau.
- C. Bình đẳng và cùng có lợi.
- D. Không làm phương hại đến lợi ích của người khác.

Câu 15. Vì có làn da đen nên trong lớp T chỉ có hai bạn chơi cùng là D và C, còn các bạn khác thường hay chọc ghẹo, lấy nước da của T làm trò đùa, thậm chí Y và S còn xúc phạm khiến T bị tổn thương. Những ai trong tình huống trên đã thể hiện **không** đúng mối quan hệ hữu nghị với bạn bè thế giới?

- A. Bạn Y, bạn S.
- B. Bạn D, bạn C.
- C. Bạn T, bạn D.
- D. Bạn C, bạn Y.

Câu 16. Người luôn say mê tìm tòi, phát hiện và linh hoạt xử lí các tình huống nhằm đạt kết quả cao là người

- A. năng động, sáng tạo.
- B. tự chủ.
- C. năng động
- D. sáng tạo

II. TỰ LUẬN (6 ĐIỂM).

Câu 1 (2,0 điểm): Vì sao hợp tác quốc tế là vấn đề quan trọng và tất yếu?

Câu 2 (2,0 điểm): Thế nào là năng động, sáng tạo? Kể một tấm gương về năng động sáng tạo.

Câu 3 (2,0 điểm): Trong giờ kiểm tra Toán A và B thỏa thuận hợp tác với nhau để làm bài được nhanh. A làm một số bài, B làm một số bài sau đó trao đổi cho nhau để chép. Có bạn ủng hộ và nói đó là hợp tác cùng phát triển.

a/ Em có đồng ý về thái độ, hành vi và việc làm của các bạn không? Vì sao?

b/ Nếu chứng kiến sự việc trên em sẽ làm gì?

I. Trắc nghiệm (4 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	D	B	A	A	B	C	B	B	D	A	C	C	B	D	A	A

II. Tự luận (6 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1 (2đ)	Trong bối cảnh thế giới đang đứng trước những vấn đề bức xúc có tính toàn cầu như bảo vệ môi trường, hạn chế bùng nổ dân số, khắc phục tình trạng đói nghèo, dịch bệnh....mà không một quốc gia, dân tộc nào có thể tự giải quyết thì sự hợp tác quốc tế là một vấn đề quan trọng và tất yếu.	2
2 (2đ)	1. Khái niệm năng động sáng tạo. - Năng động ; Là tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm. - Sáng tạo ; là say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần hoặc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào cái đã có. - Người năng động, sáng tạo ; là người luôn say mê, tìm tòi phát hiện và linh hoạt xử lý các tình huống trong học tập, lao động, công tácnhằm đạt kết quả cao. 2. Tấm gương. Tên, việc làm cụ thể rõ ràng (Chỉ kể tên cho 0,25đ).	0,5 0,5 0,5 0,5
3 (2đ)	a. Không đồng ý vì: Hành vi, thái độ của các bạn là sai. không phải là hợp tác cùng phát triển, không tôn trọng thầy cô và vi phạm qui chế thi cử b. Em sẽ yêu cầu bạn dừng ngay việc làm đó, và báo cáo sự việc trên với giáo viên.	1 1

Lưu ý: Giáo viên căn cứ cụ thể vào bài làm của học sinh để đánh giá và cho điểm. Khuyến khích cách ứng xử hay, sáng tạo của học sinh.